

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2017

LƯU CHI NHÁNH A&C

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ  
DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

## **MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017	14 - 31

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

**Khái quát về Công ty**

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước - Công ty Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội theo Quyết định số 2480/QĐ-UB ngày 16 tháng 6 năm 1999 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103000140, đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 10 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 15 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật, địa chỉ trụ sở chính, ngành nghề kinh doanh. Trong đó, đăng ký thay đổi lần thứ 15 là ngày 05 tháng 01 năm 2017 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.

**Trụ sở chính**

- Địa chỉ : Số 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : 0243 6423 611
- Fax : 0243 8642 881

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là:

- Lắp đặt hệ thống điện; Chi tiết: Hệ thống chiếu sáng;
- Sửa chữa thiết bị điện; Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng;
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho vận tải: hoạt động bảo dưỡng các công trình giao thông, các thiết bị phục vụ giao thông; Đầu tư xây dựng bến xe ô tô khách;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu: đào tạo công nhân lái xe mô tô và ô tô; Đào tạo công nhân chuyên ngành giao thông vận tải (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép);
- Sản xuất xe có động cơ: lắp ráp ô tô;
- Sản xuất mô tô, xe máy: lắp ráp xe máy;
- Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu: lắp ráp các phương tiện vận tải khác;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: kinh doanh bất động sản (đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**  
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thanh Nam	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Phạm Quốc Phong	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Nguyễn Hồng Việt	Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2017
Bà Lê Thúy Hạnh	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Vũ Hữu Tuyền	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2016
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2017

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Phạm Minh Tú	Trưởng ban	Ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Đỗ Văn Thi	Thành viên	Ngày 12 tháng 6 năm 2015
Ông Nguyễn Đức Duy	Thành viên	Ngày 28 tháng 4 năm 2016

**Ban Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Giám đốc	Ngày 01 tháng 01 năm 2017
Ông Hà Phi Long	Phó Giám đốc	Ngày 16 tháng 5 năm 2012
Ông Đinh Quang Tùng	Phó Giám đốc	Ngày 26 tháng 9 năm 2016

**Đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Anh Tuấn - Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2017).

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Công ty.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

## Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



**Nguyễn Anh Tuấn**  
Giám đốc

Ngày 22 tháng 3 năm 2018



**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Truong Son St., Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang: 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 15-13 Vo Nguyen Giap St., Can Tho City  
[www.a-c.com.vn](http://www.a-c.com.vn)

Số: 2.0252/18/TC-AC

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 22 tháng 3 năm 2018, từ trang 07 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

### **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Bảng cân đối kế toán của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 đang phản ánh số dư tiền gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển – Chi nhánh Thanh Trì, số tiền 4.316.451 VND. Công ty không thu thập số phụ của tài khoản tiền gửi này kể từ năm 2010 cho đến nay và không thực hiện đối chiếu số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2017. Do hạn chế từ phía Công ty, chúng tôi không thực hiện được thủ tục gửi thư xác nhận độc lập, cũng như các thủ tục kiểm toán thay thế khác đối với số dư này. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến về tính đầy đủ, tính chính xác của số dư tài khoản tiền gửi đã nêu.

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Hà Nội**



---

**Nguyễn Thị Tư - Phó Giám đốc**

*Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0059-2018-008-1*



---

**Trần Kim Anh - Kiểm toán viên**

*Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1907-2018-008-1*

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2018

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>11.237.519.473</b>	<b>7.026.262.853</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>6.844.752.274</b>	<b>4.729.060.149</b>
1. Tiền	111		2.744.752.274	4.729.060.149
2. Các khoản tương đương tiền	112		4.100.000.000	-
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>4.124.877.497</b>	<b>1.982.343.446</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	2.318.409.778	848.902.599
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	559.797.711	264.224.711
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.293.138.372	869.216.136
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(46.468.364)	-
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		-	-
1. Hàng tồn kho	141		-	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>267.889.702</b>	<b>314.859.258</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	32.051.052	13.856.738
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	235.838.650	301.002.520
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>15.101.817.813</b>	<b>16.255.022.063</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>5.938.230.647</b>	<b>7.585.090.134</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	5.821.672.119	7.416.727.870
<i>Nguyên giá</i>	222		27.656.119.439	27.619.773.984
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(21.834.447.320)	(20.203.046.114)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	116.558.528	168.362.264
<i>Nguyên giá</i>	228		569.841.218	569.841.218
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(453.282.690)	(401.478.954)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>V.10</b>	<b>8.639.512.419</b>	-
<i>Nguyên giá</i>	231		8.668.659.843	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232		(29.147.424)	-
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	<b>V.11</b>	<b>54.668.055</b>	<b>8.669.931.929</b>
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		54.668.055	8.669.931.929
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>200.000.000</b>	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	V.2	200.000.000	-
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>269.406.692</b>	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	269.406.692	-
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>26.339.337.286</b>	<b>23.281.284.916</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>7.677.558.169</b>	<b>5.047.506.882</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>7.677.558.169</b>	<b>5.047.506.882</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	1.360.523.661	386.136.475
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	476.726.518	118.544.574
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	603.720.748	678.734.232
4. Phải trả người lao động	314		308.991.500	92.400.000
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.15	1.007.983.836	658.943.697
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16	3.919.611.906	3.112.747.904
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>18.661.779.117</b>	<b>18.233.778.034</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>V.18</b>	<b>18.661.779.117</b>	<b>18.233.778.034</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		14.400.000.000	14.400.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		14.400.000.000	14.400.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.570.103.027	2.534.365.557
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		1.691.676.090	1.299.412.477
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.210.306.927	1.299.412.477
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		481.369.163	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>26.339.337.286</b>	<b>23.281.284.916</b>

Người lập biểu



Nguyễn Đức Duy

Kế toán trưởng



Dương Bảo Kiên



Nguyễn Anh Tuấn

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	31.714.968.642	31.434.789.699
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		31.714.968.642	31.434.789.699
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	25.013.997.458	25.437.024.559
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		6.700.971.184	5.997.765.140
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	153.425.536	38.212.941
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.4	6.171.289.925	5.635.611.957
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		683.106.795	400.366.124
11. Thu nhập khác	31	VI.5	111.460.415	15.763.730
12. Chi phí khác	32	VI.6	116.678.311	87.113.047
13. Lợi nhuận khác	40		(5.217.896)	(71.349.317)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		677.888.899	329.016.807
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	226.062.836	90.767.008
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		451.826.063	238.249.799
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	282	103
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.7	282	103

Người lập biểu

Nguyễn Đức Duy

Kế toán trưởng

Dương Bảo Kiên

Lập, ngày 22 tháng 3 năm 2018



Giám đốc

Nguyễn Anh Tuấn

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		707.431.999	329.016.807
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		1.712.352.366	2.014.484.404
- Các khoản dự phòng	03	V.6	46.468.364	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(142.384.429)	(27.435.933)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		2.323.868.300	2.316.065.278
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.136.783.071)	954.658.004
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		2.702.405.954	(937.863.888)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(287.601.006)	(13.856.738)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(327.960.603)	(358.776.828)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(9.025.000)	(57.950.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>2.264.904.574</b>	<b>1.902.275.827</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(91.596.878)	(856.197.273)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2	(200.000.000)	(5.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	5.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		142.384.429	27.435.933
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(149.212.449)</b>	<b>(828.761.340)</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(441.244.800)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<i>-</i>	<i>(441.244.800)</i>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>2.115.692.125</b>	<b>632.269.687</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>4.729.060.149</b>	<b>4.096.790.462</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>6.844.752.274</b>	<b>4.729.060.149</b>

Người lập biểu



Nguyễn Đức Duy

Kế toán trưởng



Dương Bảo Kiên

Lập, ngày 22 tháng 3 năm 2018

Giám đốc



Nguyễn Anh Tuấn

# **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

---

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017**

### **I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG**

#### **1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Vận tải Dịch vụ Hàng hóa Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

#### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ.

#### **3. Ngành nghề kinh doanh**

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Đầu tư xây dựng bến xe ô tô khách; Cung ứng, vận chuyển và đại lý vận chuyển hàng hóa; Vận tải hành khách liên tỉnh và du lịch, taxi tải và taxi chờ khách.

#### **4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### **5. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

#### **6. Nhân viên**

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 104 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 114 nhân viên).

### **II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

#### **1. Năm tài chính**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### **2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

### **III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

#### **1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

### 2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

### 3. Các khoản đầu tư tài chính

#### *Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và trái phiếu.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

### 4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:



# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

### Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

#### 5. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí sửa chữa. Chi phí trả trước này được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong thời gian không quá 12 tháng.

#### 6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	06-15
Máy móc và thiết bị	05-07
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03-08

#### 7. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất là tiền thuê đất Công ty trả một lần cho nhiều năm và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo thời hạn thuê đất (15 năm).

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

### 8. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là nhà thuộc sở hữu của Công ty được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà	22 năm

### 9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty) đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

### 10. Hợp đồng hợp tác kinh doanh

#### *Hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát*

Công ty ghi nhận trên Báo cáo tài chính các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát các nội dung sau:

- Giá trị tài sản mà Công ty hiện sở hữu.
- Các khoản nợ phải trả mà Công ty phải gánh chịu.
- Doanh thu được chia từ việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ của liên doanh.
- Các khoản chi phí phải gánh chịu.

### 11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

## **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

---

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

#### **12. Vốn chủ sở hữu**

##### ***Vốn góp của chủ sở hữu***

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### **13. Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

#### **14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

##### ***Doanh thu cung cấp dịch vụ***

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

##### ***Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động***

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

##### ***Tiền lãi***

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

#### 16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp là thuế thu nhập hiện, là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

#### 17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

#### 18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

## V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	827.849.300	1.822.702.602
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	1.916.902.974	2.906.357.547
Các khoản tương đương tiền	4.100.000.000	
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng	4.100.000.000	
<b>Cộng</b>	<b><u>6.844.752.274</u></b>	<b><u>4.729.060.149</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

#### 2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty chỉ có đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

*Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Dài hạn	200.000.000	200.000.000		
Trái phiếu (*)	200.000.000	200.000.000		
<b>Cộng</b>	<b>200.000.000</b>	<b>200.000.000</b>		

(\*) Trái phiếu Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành với kỳ hạn là 10 năm, lãi suất thả nổi và được xác định bằng lãi suất tham chiếu +1,2%, được trả 1 năm/lần.

#### 3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu các bên liên quan</i>		
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<b>2.318.409.778</b>	<b>848.902.599</b>
Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh – Licogi	279.683.800	43.090.300
Công ty Cổ phần Chế tạo Điện cơ Hà Nội		87.711.250
Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất nhập khẩu và Thương mại Smart Việt Nam	6.284.000	53.856.000
Công ty TNHH MTV Đá Granite Bình Định	1.177.633.500	
Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thương mại Dịch vụ T.O.T	87.930.000	88.000.000
Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất và Thương mại Tân Mỹ Sài Gòn	143.755.095	65.026.500
Các khách hàng khác	623.123.383	511.218.549
<b>Cộng</b>	<b>2.318.409.778</b>	<b>848.902.599</b>

#### 4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Trả trước cho các bên liên quan</i>		
<i>Trả trước cho các người bán khác</i>	<b>559.797.711</b>	<b>264.224.711</b>
Công ty Cổ phần Đầu tư Đất Việt	143.000.000	263.000.000
Công ty Cổ phần Xây dựng Hà Việt	398.682.000	
Công ty Cổ phần Kiến trúc Viễn Đông	16.891.000	
Các nhà cung cấp khác	1.224.711	1.224.711
<b>Cộng</b>	<b>559.797.711</b>	<b>264.224.711</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****5. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<b>181.200.000</b>		<b>181.200.000</b>	
Ông Hà Phi Long - tiền tạm ứng	181.200.000		181.200.000	
<i>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>1.111.938.372</b>	<b>(46.468.364)</b>	<b>688.016.136</b>	
Phải thu tiền bảo hiểm	6.922.234		11.280.666	
Phải thu do chi quá quỹ khen thưởng phúc lợi	81.377.662		96.177.642	
Tạm ứng	830.800.000		457.800.000	
Lãi trái phiếu	1.762.192			
Lãi tiền gửi ngân hàng	86.423.345			
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	104.652.939	(46.468.364)	122.757.828	
<b>Cộng</b>	<b>1.293.138.372</b>	<b>(46.468.364)</b>	<b>869.216.136</b>	

**6. Nợ xấu**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<i>Các bên liên quan</i>				
<i>Các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>92.936.728</b>	<b>(46.468.364)</b>		
Đoàn xe khách	92.936.728	(46.468.364)		
<b>Cộng</b>	<b>92.936.728</b>	<b>(46.468.364)</b>		

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm		
Trích lập dự phòng	46.468.364	
<b>Số cuối năm</b>	<b>46.468.364</b>	

**7. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn****7a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phí bảo hiểm tài sản	17.051.052	13.856.738
Phí internet	15.000.000	
<b>Cộng</b>	<b>32.051.052</b>	<b>13.856.738</b>

**7b. Chi phí trả trước dài hạn**

Là chi phí sửa chữa kho xưởng còn phải phân bổ.

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 8. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	26.093.816.367	110.688.460	1.321.007.557	94.261.600	27.619.773.984
Mua trong năm		36.345.455			36.345.455
<b>Số cuối năm</b>	<b>26.093.816.367</b>	<b>147.033.915</b>	<b>1.321.007.557</b>	<b>94.261.600</b>	<b>27.656.119.439</b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	10.566.531.718	110.688.460	353.210.471	94.261.600	11.124.692.249
Chờ thanh lý					
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	18.878.712.863	110.688.460	1.119.383.191	94.261.600	20.203.046.114
Khấu hao trong năm	1.509.820.808	605.758	120.974.640		1.631.401.206
<b>Số cuối năm</b>	<b>20.388.533.671</b>	<b>111.294.218</b>	<b>1.240.357.831</b>	<b>94.261.600</b>	<b>21.834.447.320</b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	7.215.103.504		201.624.366		7.416.727.870
<b>Số cuối năm</b>	<b>5.459.271.734</b>	<b>35.739.697</b>	<b>80.649.726</b>		<b>5.821.672.119</b>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng					
Đang chờ thanh lý					

#### 9. Tài sản cố định vô hình

Là quyền sử dụng đất

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Hao mòn lũy kế</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm	569.841.218	401.478.954	168.362.264
Khấu hao trong năm		51.803.736	(51.803.736)
<b>Số cuối năm</b>	<b>569.841.218</b>	<b>453.282.690</b>	<b>116.558.528</b>

#### 10. Bất động sản đầu tư

Là nhà cho thuê tại 23 Hàn Thuyên

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Hao mòn lũy kế</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Số đầu năm			
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	8.668.659.843		8.668.659.843
Khấu hao trong năm		(29.147.424)	(29.147.424)
<b>Số cuối năm</b>	<b>8.668.659.843</b>	<b>(29.147.424)</b>	<b>8.639.512.419</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI**

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)****11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển vào BĐSĐT trong năm</u>	<u>Kết chuyển giảm khác</u>	<u>Số cuối năm</u>
Xây dựng cơ bản dở dang	8.669.931.929	55.251.423	(8.668.659.843)	(1.855.454)	54.668.055
<i>Công trình 23 Hàn Thuyên</i>	8.669.931.929	583.368	(8.668.659.843)	(1.855.454)	
<i>Công trình nhà kho KX 19</i>		54.668.055			54.668.055
<b>Cộng</b>	<b>8.669.931.929</b>	<b>55.251.423</b>	<b>(8.668.659.843)</b>	<b>(1.855.454)</b>	<b>54.668.055</b>

**12. Phải trả người bán ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>		
<i>Phải trả các nhà cung cấp khác</i>	<i>1.360.523.661</i>	<i>386.136.475</i>
Công ty TNHH Vận tải và Xây dựng T&T Việt Nam	923.162.297	342.128.775
Công ty Cổ phần Đầu tư Đất Việt	194.082.364	
Công ty Cổ phần Xây dựng Tây Hà		44.007.700
Các nhà cung cấp khác	243.279.000	
<b>Cộng</b>	<b>1.360.523.661</b>	<b>386.136.475</b>

**13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Trả trước của các bên liên quan</i>		
<i>Trả trước của các khách hàng khác</i>	<i>476.726.518</i>	<i>118.544.574</i>
Công ty TNHH Lâm Long	49.604.090	
Công ty TNHH phân phối chuyên nghiệp	50.127.000	
Các khách hàng khác	376.995.428	118.544.574
<b>Cộng</b>	<b>476.726.518</b>	<b>118.544.574</b>

**14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>		<u>Số phát sinh trong năm</u>		<u>Số cuối năm</u>	
	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>	<u>Số phải nộp</u>	<u>Số đã thực nộp</u>	<u>Phải nộp</u>	<u>Phải thu</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	672.698.684		2.548.263.447	(2.617.241.383)	603.720.748	
Thuế thu nhập doanh nghiệp <sup>(*)</sup>		301.002.520	395.903.325	(327.960.603)		233.059.798
Thuế thu nhập cá nhân	6.035.548		11.654.200	(20.468.600)		2.778.852
Tiền thuê đất			10.325.281.739	(10.325.281.739)		
Các loại thuế khác			3.000.000	(3.000.000)		
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác			5.598.249	(5.598.249)		
<b>Cộng</b>	<b>678.734.232</b>	<b>301.002.520</b>	<b>13.289.700.960</b>	<b>(13.299.550.574)</b>	<b>603.720.748</b>	<b>235.838.650</b>

(\*) Trong đó: Thuế TNDN Công ty phải nộp : 226.062.836 VND  
Thuế TNDN nộp hộ cho hoạt động hợp tác kinh doanh : 169.840.489 VND  
**Cộng** : **395.903.325 VND**



## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### *Thuế giá trị gia tăng*

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Dịch vụ nước sạch	05%
- Dịch vụ khác	10%

#### *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20% (năm trước thuế suất là 20%).

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	677.888.899	329.016.807
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	357.057.130	124.818.232
<i>Chi phí phạt hành chính</i>	59.523.766	16.497.270
<i>Xử lý công nợ chênh lệch</i>		51.317.200
<i>Chi phí không hợp lệ</i>	297.533.364	57.003.762
- Các khoản điều chỉnh giảm		
Thu nhập tính thuế	1.034.946.029	453.835.039
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b><i>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</i></b>	<b>206.989.206</b>	<b>90.767.008</b>
<b><i>Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm trước</i></b>	<b>19.073.630</b>	
<b>Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp</b>	<b>226.062.836</b>	<b>90.767.008</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

#### *Tiền thuê đất*

Tiền thuê đất được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

#### *Các loại thuế khác*

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

#### **15. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn**

Là doanh thu cho thuê kho, thuê nhà nhận tiền trước.

3729  
TY  
AN  
DICH  
HOA  
NOI  
- TP

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 16. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<b>404.473.200</b>	<b>404.473.200</b>
Tổng Công ty Vận tải Hà Nội – Cổ tức, lợi nhuận phải trả	404.473.200	404.473.200
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<b>3.515.138.706</b>	<b>2.708.274.704</b>
Kinh phí công đoàn	43.545.597	37.185.755
Bảo hiểm xã hội		1.664.698
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	250.658.800	34.658.800
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	851.706.900	881.250.000
Phải trả Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam tiền hợp tác kinh doanh <sup>(*)</sup>	2.151.541.322	1.672.179.364
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	217.686.087	81.336.087
<b>Cộng</b>	<b><u>3.919.611.906</u></b>	<b><u>3.112.747.904</u></b>

- (\*) Theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 09 ngày 23 tháng 02 năm 2002 giữa Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội và Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam về việc góp vốn nâng cấp, cải tạo kho xưởng trên diện tích 10.000 m<sup>2</sup> tại 27/785 đường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để kinh doanh và phụ lục hợp đồng số 01 ngày 01 năm 3 năm 2014 về việc kéo dài thời gian hợp tác kinh doanh đến ngày 22 tháng 02 năm 2019 thì việc phân chia kết quả hợp tác kinh doanh thực hiện theo tỷ lệ: Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ hàng hóa Hà Nội là: 8/15, Công ty Cổ phần Công nghiệp Việt Nam là: 7/15.

Trong năm 2017, Công ty đang tạm phân chia kết quả kinh doanh kho xưởng để tạm xác định doanh thu, giá vốn và tiền thuế nộp hộ cho Công ty Cổ phần Việt Nam năm 2017 như sau:

Doanh thu phân chia	:	1.932.512.940
Giá vốn phân chia	:	1.083.310.493
Lợi nhuận phân chia	:	849.202.447
Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp hộ	:	169.840.489
Số tiền phải trả cho hoạt động hợp tác kinh doanh năm 2017	:	679.361.958

#### 17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	(96.177.642)	(41.938.343)
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	23.824.980	3.710.701
Chi quỹ	(9.025.000)	(57.950.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>(81.377.662)</u></b>	<b><u>(96.177.642)</u></b>

Quỹ khen thưởng, phúc lợi chi vượt nguồn được trình bày ở khoản mục “Các khoản phải thu ngắn hạn khác” (xem thuyết minh số V.5).

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 18. Vốn chủ sở hữu

#### 18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	<u>Vốn góp của chủ sở hữu</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số đầu năm trước	14.400.000.000	2.528.799.505	1.145.910.648	18.074.710.153
Lợi nhuận trong năm trước			238.249.799	238.249.799
Trích lập các quỹ		5.566.052	(9.276.753)	(3.710.701)
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát			(65.500.000)	(65.500.000)
Phân chia lợi nhuận hợp tác kinh doanh năm 2015			(9.971.217)	(9.971.217)
<b>Số dư cuối năm trước</b>	<b>14.400.000.000</b>	<b>2.534.365.557</b>	<b>1.299.412.477</b>	<b>18.233.778.034</b>
Số dư đầu năm nay	14.400.000.000	2.534.365.557	1.299.412.477	18.233.778.034
Lợi nhuận trong năm			451.826.063	451.826.063
Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm trước		35.737.470	(59.562.450)	(23.824.980)
<b>Số dư cuối năm nay</b>	<b>14.400.000.000</b>	<b>2.570.103.027</b>	<b>1.691.676.090</b>	<b>18.661.779.117</b>

#### 18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn đầu tư của Nhà nước	7.354.200.000	7.354.200.000
Vốn góp của các cổ đông, thành viên	7.045.800.000	7.045.800.000
<b>Cộng</b>	<b>14.400.000.000</b>	<b>14.400.000.000</b>

#### 18c. Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành		
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại		
- Cổ phiếu phổ thông		
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu phổ thông	1.440.000	1.440.000
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.



## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 18d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 số 201/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017 như sau:

	VND
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 35.737.470
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 23.824.980

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dịch vụ vận tải	5.141.103.741	5.276.971.559
Dịch vụ cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	26.573.864.901	26.157.818.140
<b>Cộng</b>	<b>31.714.968.642</b>	<b>31.434.789.699</b>

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

### 2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dịch vụ vận tải	5.050.414.048	5.082.779.464
Dịch vụ cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	19.963.583.410	20.354.245.095
<b>Cộng</b>	<b>25.013.997.458</b>	<b>25.437.024.559</b>

### 3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	151.663.344	38.212.941
Lãi đầu tư trái phiếu	1.762.192	
<b>Cộng</b>	<b>153.425.536</b>	<b>38.212.941</b>

### 4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	3.715.346.288	3.171.865.126
Chi phí vật liệu quản lý	101.199.144	98.337.863
Chi phí đồ dùng văn phòng	16.856.738	8.314.043
Chi phí khấu hao tài sản cố định	120.974.640	130.065.517
Thuế, phí và lệ phí	269.417.136	268.806.788
Dự phòng dự phòng phải thu khó đòi	46.468.364	
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.472.931.105	1.548.326.166
Các chi phí khác	428.096.510	409.896.454
<b>Cộng</b>	<b>6.171.289.925</b>	<b>5.635.611.957</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TÀI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

#### 5. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thanh lý công cụ dụng cụ		4.100.000
Kinh phí Phòng cháy chữa cháy thu lại	11.350.000	11.450.000
Tiền bồi thường	100.000.000	
Thu nhập khác	110.415	213.730
<b>Cộng</b>	<b><u>111.460.415</u></b>	<b><u>15.763.730</u></b>

#### 6. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền phạt vi phạm hành chính, phạt chậm nộp	59.523.766	16.497.270
Chi phí phục vụ diễn tập PCCC	11.700.000	11.450.000
Chi phí kiểm định tổn thất	45.454.545	51.317.200
Chi phí khác		7.848.577
<b>Cộng</b>	<b><u>116.678.311</u></b>	<b><u>87.113.047</u></b>

#### 7. Lãi trên cổ phiếu

##### 7a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	451.826.063	238.249.799
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	(45.182.606)	(23.824.980)
Trích thưởng Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát		(65.500.000)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:		
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	406.643.457	148.924.819
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	1.440.000	1.440.000
<b>Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b><u>282</u></b>	<b><u>103</u></b>

(\*) Quỹ khen thưởng, phúc lợi đang tạm tính theo kế hoạch phân phối lợi nhuận tại Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 số 201/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2017, trong đó, quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 10% lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

##### 7b. Thông tin khác

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Việc áp dụng quy định này làm cho lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu năm trước giảm từ 120 VND xuống còn 103 VND.

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	118.055.882	782.642.024
Chi phí nhân công	11.287.152.631	10.146.394.283
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.683.204.942	2.014.484.404
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.244.172.785	7.265.315.993
Chi phí khác	10.852.701.143	10.863.799.813
<b>Cộng</b>	<b><u>31.185.287.383</u></b>	<b><u>31.072.636.516</u></b>

## VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

### 1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị/thành viên và các thành viên Ban điều hành (Ban Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

*Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.5.

*Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt*

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương và thù lao	670.137.400	652.372.100
<b>Cộng</b>	<b><u>670.137.400</u></b>	<b><u>652.372.100</u></b>

#### 1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Bên liên quan khác với Công ty chỉ có Tổng Công ty Vận tải Hà Nội là Công ty mẹ (góp 51% vốn và có 3/5 thành viên Hội đồng quản trị).

*Giao dịch với các bên liên quan khác*

Công ty không phát sinh giao dịch với bên liên quan khác.

*Công nợ với các bên liên quan khác*

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại thuyết minh số V.15.

### 2. Thông tin về bộ phận

#### 2a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh chính sau:

- Lĩnh vực dịch vụ vận tải hàng hóa
- Lĩnh vực cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước.

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thông tin về kết quả kinh doanh, tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác và giá trị các khoản chi phí lớn không bằng tiền của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực dịch vụ vận tải	Lĩnh vực cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	Cộng
<b>Năm nay</b>			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	5.141.103.741	26.573.864.901	31.714.968.642
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>5.141.103.741</b>	<b>26.573.864.901</b>	<b>31.714.968.642</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	90.689.693	6.610.281.491	6.700.971.184
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(6.171.289.925)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			529.681.259
Doanh thu hoạt động tài chính			153.425.536
Chi phí tài chính			
Thu nhập khác			111.460.415
Chi phí khác			(116.678.311)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(226.062.836)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>			<b>451.826.063</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>		<b>366.923.242</b>	<b>366.923.242</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>		<b>1.720.127.492</b>	<b>1.720.127.492</b>
<b>Năm trước</b>			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	5.276.971.559	26.157.818.140	31.434.789.699
<b>Tổng doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>5.276.971.559</b>	<b>26.157.818.140</b>	<b>31.434.789.699</b>
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	194.192.095	5.803.573.045	5.997.765.140
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận			(5.635.611.957)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh			362.153.183
Doanh thu hoạt động tài chính			38.212.941
Chi phí tài chính			
Thu nhập khác			15.763.730
Chi phí khác			(87.113.047)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành			(90.767.008)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>			<b>238.249.799</b>
<b>Tổng chi phí đã phát sinh để mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác</b>		<b>856.197.273</b>	<b>856.197.273</b>
<b>Tổng chi phí khấu hao và phân bổ chi phí trả trước dài hạn</b>		<b>2.017.255.752</b>	<b>2.017.255.752</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HÓA HÀ NỘI

Địa chỉ: 27/785 đường Trương Định, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**

Tài sản và nợ phải trả của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Lĩnh vực dịch vụ vận tải	Lĩnh vực cho thuê bến bãi, kho xưởng, quầy quán, điện, nước	Cộng
<b>Số cuối năm</b>			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	707.505.895	10.864.882.068	11.572.387.963
Tài sản phân bổ cho bộ phận	1.011.474.603	5.228.213.788	6.239.688.391
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			8.527.260.932
<b>Tổng tài sản</b>			<b>26.339.337.286</b>
<b>Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận</b>	<b>923.162.297</b>	<b>1.922.071.718</b>	<b>2.845.234.015</b>
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	50.088.568	258.902.932	308.991.500
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			4.523.332.654
<b>Tổng nợ phải trả</b>			<b>7.677.558.169</b>
<b>Số đầu năm</b>			
Tài sản trực tiếp của bộ phận	401.122.250	9.381.936.989	9.783.059.239
Tài sản phân bổ cho bộ phận	1.275.638.454	6.323.308.419	7.598.946.872
Các tài sản không phân bổ theo bộ phận			5.899.278.805
<b>Tổng tài sản</b>			<b>23.281.284.916</b>
<b>Nợ phải trả trực tiếp của bộ phận</b>	<b>342.128.775</b>	<b>821.495.971</b>	<b>1.163.624.746</b>
Nợ phải trả phân bổ cho bộ phận	15.511.227	76.888.773	92.400.000
Nợ phải trả không phân bổ theo bộ phận			3.791.482.136
<b>Tổng nợ phải trả</b>			<b>5.047.506.882</b>

### 2b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam.

### 3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Nguyễn Đức Duy  
Người lập biểu

Dương Bảo Kiên  
Kế toán trưởng



Lập, ngày 22 tháng 3 năm 2018

Nguyễn Anh Tuấn  
Giám đốc